

Số: **11572** /TCHQ-TXNK

*Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2014*

V/v mã HS một số mặt hàng thủy sản

Kính gửi: Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam.  
(Địa chỉ: Số 10 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội)

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 149/2014/CV-VASEP ngày 11/8/2014 của Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) và công văn số 121/07-14/CNPT/PX ngày 24/7/2014 của Công ty TNHH Hải Nam, công văn ngày 24/7/2014 của Công ty cổ phần thủy sản Sông Tiền (gửi kèm công văn số 149/2014/CV-VASEP) về quy tắc và mã HS đối với sản phẩm seafood mix. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

**1. Quy định hiện hành:**

Căn cứ Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam và sáu quy tắc tổng quát giải thích việc phân loại hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính;

Căn cứ quy tắc 3(b) “Những hàng hóa hỗn hợp bao gồm nhiều nguyên liệu khác nhau hoặc những hàng hóa được làm từ nhiều bộ phận cấu thành khác nhau, và những hàng hóa ở dạng bộ để bán lẻ, nếu không phân loại được theo Quy tắc 3(a), thì phân loại theo nguyên liệu hoặc bộ phận cấu thành tạo ra đặc tính cơ bản của chúng”;

Tham khảo Chú giải chi tiết HS 2012:

Động vật giáp xác, đã hoặc chưa bóc mai, vỏ, sống, tươi, ướp lạnh, đông lạnh, làm khô, muối hoặc ngâm nước muối; động vật giáp xác chưa bóc mai, vỏ, đã hấp chín hoặc luộc chín trong nước, đã hoặc chưa ướp lạnh, đông lạnh, làm khô, muối, hoặc ngâm nước muối thuộc nhóm 03.06.

Động vật thân mềm, đã hoặc chưa bóc mai, vỏ, sống, tươi, ướp lạnh, đông lạnh, làm khô, muối hoặc ngâm nước muối thuộc nhóm 03.07.

Nghêu thịt, mực, bạch tuộc được chế biến hoặc bảo quản khác với cách được nêu trong nhóm 03.07 thì thuộc nhóm 16.05.

**2. Hướng dẫn phân loại:**

Các sản phẩm nêu tại công văn số 121/07-14/CNPT/PX ngày 24/7/2014 của Công ty TNHH Hải Nam (gửi kèm công văn số 149/2014/CV-VASEP) có thành phần: mực và bạch tuộc trung (từ 60% trở lên), tôm sất trung (10-15%) và thịt nghêu lựu luộc (từ 10 đến 30%). Các sản phẩm nêu tại công văn ngày

24/7/2014 của Công ty cổ phần thủy sản Sông Tiền có thành phần mực và bạch tuộc nhúng (từ 55% trở lên), tôm sứt nhúng (10-20%), thịt nghêu lựa lọc (7-20%). Như vậy, các sản phẩm là phối trộn và mỗi thành phần được nêu cụ thể tại các nhóm khác nhau nên việc phân loại thực hiện theo quy tắc 3(b) nêu trên, cụ thể phân loại theo động vật thân mềm.

Để phân loại các sản phẩm động vật thân mềm trung/nhúng nêu tại công văn số 149/2014/CV-VASEP thuộc nhóm 03.07 hay 16.05 cần xác định chính xác, chi tiết phương pháp chế biến, bảo quản sản phẩm và tính chất thực tế của sản phẩm. Do đó, đề nghị Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Công ty TNHH Hải Nam và Công ty cổ phần thủy sản Sông Tiền làm rõ chi tiết quy trình chế biến sản phẩm, tính chất sản phẩm sau quá trình trung/nhúng (tươi hay không tươi, ...), tính chất của sản phẩm cuối cùng để Tổng cục Hải quan có cơ sở phân loại hàng hóa. Tuy nhiên, nếu quá trình trung/nhúng không làm thay đổi tính chất hàng hóa đã được mô tả trong nhóm 03.07: tươi, ướp lạnh, đông lạnh, làm khô, muối hoặc ngâm nước muối thì thuộc nhóm 03.07. Trường hợp sản phẩm không đáp ứng các tiêu chí của nhóm 03.07 thì thuộc nhóm 16.05.

Tổng cục Hải quan thông báo để Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam được biết./.

Nơi nhận: *ve*

- Như trên;
- Cục QLCL NLS và thủy sản (Bộ NN&PTNT);  
(Đ/c: 10 Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội)
- Công ty TNHH Hải Nam;  
(Đ/c : 27 Nguyễn Thông, Phú Hải, Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận)
- Công ty cổ phần thủy sản Sông Tiền;  
(Đ/c: Ấp Tân Thuận, xã Bình Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang)
- Lưu: VT, TXNK-PL-Thảo (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Dương Thái**